

Bản án số: 56/2019/HS-PT
Ngày: 07 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyên

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Xuân Việt và ông Trần Hữu Sỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 07/6/2019, tại trụ sở TAND Huyện Bố Trạch, TAND tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2019/HSPT ngày 17 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Chí L; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Chí L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Chí L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07/10/1990 tại huyện B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT/chỗ ở: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1958 và bà Lê Thị L 1 sinh năm 1963; Hiện trú tại: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Vợ: Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1994. Nghề nghiệp: Giáo viên; Con: Có 01 đứa, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Văn Chí L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này còn có nguyên đơn dân sự Công ty P nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo của các bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h00 ngày 19/11/2018, Nguyễn Văn Chí L đi xe mô tô đến cây xăng dầu R ở thôn 7, xã L để trộm cắp tài sản. Khi đến cây xăng, L dựng xe phía

ngoài tường rào của cửa hàng rồi nhảy qua hàng rào đi vào bên trong thì nhìn thấy chị Trần Thị Lan H1 là nhân viên bán xăng đang nằm ngủ trên giường, L lấy 01 áo sơ mi dài tay có dòng chữ PETROLIMEX đang treo ở trên tủ mang vào người rồi đi lục tìm tài sản thì thấy phía trong góc phòng có 01 két sắt, trên tường có 01 hộp đựng đồ bằng kim loại, L mở hộp đựng đồ tìm được chìa khóa mở két sắt, kiểm tra bên trong L thấy ngăn dưới của két sắt có 02 xấp tiền VNĐ được bọc trong 02 tờ giấy trắng, gồm: 23 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 13 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 26 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 1000đ. Tổng cộng: 16.751.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm năm mươi một ngàn đồng). L lấy toàn bộ số tiền, khóa két sắt lại, theo lối cũ đi ra phía ngoài rồi đi xe mô tô vào thành phố Đ thuê phòng ngủ lại đến sáng hôm sau đưa 15.300.000 đồng về nhà cất giấu thì bị phát hiện thu giữ và L tiêu hết 1.451.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại Nguyễn Văn Chí L số tiền 15.300.000 đồng, L đã tự nguyện nộp số tiền 1.451.000 đồng khắc phục hậu quả. Đã xử lý trả lại cho ông Nguyễn Văn T1 (Đại diện cửa hàng R Quảng Bình) số tiền 16.751.000 đồng và trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, BKS 73K1 – 012.85 là của bà Lê Thị Ngọc H, bà H không liên quan đến vụ án nên đã xử lý trả lại cho bà H. Thu giữ 01 chiếc áo dài tay, màu xanh có ký hiệu “P” và dòng chữ “PETROLIMEX”, hiện chưa xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Công ty P – Cửa hàng R do ông Nguyễn Văn T 1 làm đại diện đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT - VKSBT ngày 13/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn Chí L , về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án sơ thẩm số 20/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

[1]Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Chí L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điểm b , i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn Chí L.

[3] Về hình phạt: Xử phạt: Nguyễn Văn Chí L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án, trách nhiệm dân sự, tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và nguyên đơn dân sự.

Ngày 18/3/2019 bị cáo Nguyễn Văn Chí L có đơn kháng cáo nộp trực tiếp tại TAND huyện Bố Trạch với nội dung: Bị cáo bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử 7 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” là chưa đúng, bị cáo thấy mình có quyền được hưởng án treo như Hiến pháp và pháp luật với các lý do sau: Thứ nhất: Cáo trạng đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Tại phiên toà sơ thẩm đương sự và người tố cáo vắng mặt, người tố cáo và cơ quan điều tra chưa điều tra rõ vì sao số tiền bị mất; Bản thân bị cáo không

phải là người chuyên đi trộm cắp mà đó là hành vi thiếu hiểu biết, tâm lý gia đình không được thuận hoà, bản thân bị có từ trước đến nay chưa hề phạm pháp; Thứ hai: Năm 2009 bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự tại căn cứ 696 thuộc Phòng tham mưu vùng 2 Hải Quân, trong quá trình tham gia quân đội bị cáo là đoàn viên gương mẫu được phân công giữ chức vụ Tiểu đội trưởng; về gia đình bị cáo có bố là ông Nguyễn Công T là người có thành tích xuất sắc đối với địa phương được tặng thưởng Giấy khen, các tình tiết này chưa được Toà án cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình và con đang còn nhỏ.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên toà: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Chí L, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Chí L đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát và án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Nguyễn Văn Chí L bị Toà án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của Nguyễn Văn Chí L, Hội đồng phúc thẩm xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi Hội đồng xét xử phân tích, bị cáo L đã nhận thức được hành vi của bị cáo bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 như án sơ thẩm là đúng người đúng tội. Bị cáo Nguyễn Văn Chí L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương với các lý do: Bị cáo nhận thấy các tình tiết giảm nhẹ mà Cáo trạng của Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo và bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ khác chưa được cấp sơ thẩm xem xét đó là năm 2009 bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự tại căn cứ 696 thuộc Phòng tham mưu vùng 2 Hải Quân, trong quá trình tham gia quân đội bị cáo là đoàn viên gương mẫu, gia đình bị cáo có bố là người có thành tích xuất sắc đối với địa phương được tặng thưởng nhiều Giấy khen nên đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, tình tiết Bị cáo Nguyễn Văn Chí L trong thời gian rèn luyện trong quân ngũ đã phấn đấu tốt và được tặng 2 Giấy khen của Chỉ huy trưởng và Chính ủy Căn cứ 996, thuộc trường hợp được áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS nhưng chưa cung cấp trong giai đoạn xét xử sơ thẩm. Mặt khác, bị cáo phạm tội với số tiền không lớn và đã bồi thường đầy đủ, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 và Điều 54 BLHS để xử dưới mức thấp của Khoản 1 Điều 173 là vừa đủ tính răn đe vừa tạo cơ hội cho bị cáo sớm hoàn lương.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Chí L được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Chí L, sửa mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Chí L 05 (năm) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Chí L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Bị cáo Phong;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyền